

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

1. THÔNG TIN CHUNG

Tên môn học (tiếng Việt): **Ngữ dụng học**

Tên môn học (tiếng Anh): **Pragmatics**

Danh mã môn học:

Thuộc khối kiến thức: Cơ sở (tự chọn)

Khoa/Bộ môn quản lý: Ngoại ngữ

Giảng viên phụ trách: PGS.TS. Phạm Hữu Đức

Điện thoại: 0918806845

Email: phduc@hcmiu.edu.vn

Giảng viên khác: TS. Huỳnh Văn Tài

TS. Nguyễn Đức Châu

Môn học trước: Không

2. MÔ TẢ MÔN HỌC

Môn học Ngữ dụng học cung cấp những kiến thức cơ bản về ngữ dụng học với tư cách là một đơn vị giao tiếp. Ngữ dụng học giải thích cách các cá nhân sử dụng các nguồn ngôn ngữ để tạo ra và diễn giải ý nghĩa trong tương tác, để thay đổi các mối quan hệ. Ngoài ra, môn học giới thiệu cách tiếp cận dụng học với ngữ dụng học để người học nắm được xác định, phân tích và làm rõ các mối quan hệ giữa ngữ dụng học và các môn học liên quan, và việc sử dụng kiến thức nền trong phân tích ngữ dụng học.

3. MỤC TIÊU MÔN HỌC

Mục tiêu	Mô tả
1	Nắm vững các nguyên lý và khái niệm cơ bản của Ngữ dụng học
2	Hiểu và giải thích được các khía cạnh của Ngữ dụng học

Mục tiêu	Mô tả
3	Vận dụng được kiến thức đã học để giảng dạy, giải thích và phân tích các khía cạnh Ngữ dụng học

4. CHUẨN ĐẦU RA CỦA MÔN HỌC

CĐR-MH	CĐR của CTĐT	Mô tả CĐR-MH	Mức độ giảng dạy
CLO1	PLO1	Sử dụng các khái niệm cơ bản trong Ngữ dụng học, tìm hiểu các ứng dụng Ngữ dụng học trong thực tiễn	I
CLO2	PLO11	Áp dụng kỹ năng phân tích ngữ dụng học	T&U
CLO3	PLO3	Phản biện và đánh giá được các khía cạnh trong ứng dụng của Ngữ dụng học.	T&U
CLO4	PLO11	Phân tích kỹ năng phân tích Ngữ dụng học và áp dụng trong thực tiễn giảng dạy.	T&U
CLO5	PLO6, PLO10, PLO12	Tham gia tích cực và độc lập vào các cuộc thảo luận hội thảo bằng cách trình bày các bài tập nghiên cứu về phân tích Ngữ dụng học.	U

I – Giới thiệu (Introduction); T – Giảng dạy (Teach); U - Ứng dụng (Utilize)

CLO (Course Learning Outcomes) - PLO (Program Learning Outcomes)

5. NỘI DUNG, KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

Buổi	Nội dung	CĐRMH	Hoạt động (giảng, trao đổi, thảo luận, thuyết trình)	Thành phần Đánh giá
Buổi 1: Số tiết: 5	Giới thiệu các khái niệm về Ngữ dụng học (Ngữ cảnh và cấu trúc, lý thuyết về hành động ngôn từ, các nguyên tắc hợp tác) Introduction: concepts to pragmatics (context and structure, speech act theory, cooperative principle)	CLO1	- Giảng dạy, thảo luận với các ví dụ.	A2

Buổi	Nội dung	CĐRM H	Hoạt động (giảng, trao đổi, thảo luận, thuyết trình)	Thành phần Đánh giá
Buổi: 2 Số tiết: 5	Giới thiệu các khái niệm về Ngữ dụng học (phép lịch sự, vốn ngữ liệu và phân tích diễn ngôn phản biện) Introduction: concepts to pragmatics (politeness and impoliteness, corpora and communities, critical discourse analysis)	CLO1, CLO3	- Giảng dạy, thảo luận với các ví dụ.	A2
Buổi: 3 Số tiết: 5	Giới thiệu các khái niệm về Ngữ dụng học (Ngữ dụng học xuyên văn hóa, Ngữ dụng học và học ngôn ngữ) Introduction: concepts to pragmatics (intercultural pragmatics, pragmatics and language learning)	CLO1, CLO5	- Giảng dạy, thảo luận với các ví dụ. - Thảo luận, thuyết trình, phản biện theo nhóm.	A2
Buổi: 4 Số tiết: 5	Nghiên cứu trong Ngữ dụng học (phân tích ngữ cảnh, sử dụng hành động ngôn từ, tìm hiểu các hàm ngôn) Development: studies in pragmatics (analysing context, using speech acts, understanding implicature)	CLO2, CLO4	- Giảng dạy, thảo luận với các ví dụ.	A2
Buổi 5: Số tiết: 5	Nghiên cứu trong ngữ dụng học (phân tích phép lịch, phân tích các chỉ tố, tìm các giá trị tiềm ẩn) Development: studies in Pragmatics (analysing	CLO4, CLO5	- Giảng dạy, thảo luận với các ví dụ. - Thảo luận, thuyết trình, phản biện theo nhóm.	A2

Buổi	Nội dung	CĐRM H	Hoạt động (giảng, trao đổi, thảo luận, thuyết trình)	Thành phần Đánh giá
	politeness and impoliteness, analysing markers. detecting hidden values)			
Buổi 6: Số tiết: 5	Nghiên cứu trong Ngữ dụng học (nghiên cứu ngữ dụng học liên văn hóa, dạy ngữ dụng học) Development: studies in pragmatics (studying intercultural pragmatics, teaching pragmatics)	CLO3, CLO5	- Giảng dạy, thảo luận với các ví dụ. - Thảo luận, thuyết trình, phản biện theo nhóm.	A2
Buổi: 7 Số tiết: 5	Tìm hiểu ngữ liệu phục vụ điều tra (các ngữ cảnh trong văn bản, văn hóa và tính gián tiếp, tính bất chấp phương châm hội thoại) Exploration: data for investigation (contexts in writing, culture and indirectness, flouting and violating)	CLO1, CLO4	- Giảng dạy, thảo luận với các ví dụ.	A2
Buổi: 8 Số tiết: 5	Tìm hiểu ngữ liệu phục vụ điều tra (phép lịch sự, sự biến thiên và ngữ liệu đa phương tiện, sức mạnh của ngôn ngữ) Exploration: data for investigation (politeness and impoliteness, variation and multimodal corpora, language and power)	CLO1, CLO4, CLO5	- Giảng dạy, thảo luận với các ví dụ. - Thảo luận, thuyết trình, phản biện theo nhóm.	A2

Buổi	Nội dung	CĐRM H	Hoạt động (giảng, trao đổi, thảo luận, thuyết trình)	Thành phần Đánh giá
Buổi 9: Số tiết: 5	Tìm hiểu ngữ liệu phục vụ điều tra (tìm hiểu qua lại, ngữ dụng học trực tuyến, ứng dụng) Exploration: data for investigation (understanding each other, pragmatics online and learning, application)	CLO1, CLO5	- Giảng dạy, thảo luận với các ví dụ.	A2

6. ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC

Thành phần đánh giá	CĐR-MH	Tỷ lệ (%)
A1. Điểm chuyên cần	CLO5	10
A2. Điểm quá trình (tham gia hoạt động nhóm, bài tập nhóm, thuyết trình, phản biện)	CLO5	30
A3. Điểm đánh giá tiểu luận kết thúc học phần	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	60
Tổng cộng		100

7. QUY ĐỊNH CỦA MÔN HỌC

Học viên có trách nhiệm tham dự lớp học, tham gia phát biểu, trao đổi và thảo luận các vấn đề, tình huống quản trị được đưa ra trong giờ học và nghiên cứu các tài liệu theo sự hướng dẫn của giảng viên. Học viên chỉ được đánh giá kết thúc học phần khi đảm bảo ít nhất 75% số giờ lên lớp theo quy định của học phần.

Khi điều kiện về học liệu trên hệ thống LMS được đáp ứng, giảng viên có thể tổ chức dạy trực tuyến môn học này với tỉ lệ học online là 30%.

8. TÀI LIỆU HỌC TẬP, THAM KHẢO

8.1. Giáo trình

[1] Cutting, J., & Fordyce, K. (2020). *Pragmatics: a resource book for students*. Routledge.

8.2. Tài liệu tham khảo

[1] Archer, D., Aijmer, K., & Wichmann, A. (2013). *Pragmatics: An advanced resource book for students*. Routledge.

[2] Cutting, J., & Fordyce, K. (2020). *Pragmatics: a resource book for students*. Routledge.

[3] Taguchi, N., & Roever, C. (2017). *Second language pragmatics*. Oxford: Oxford University Press.

GIẢNG VIÊN

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN